|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| TỈNH ĐỒNG THÁP | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: /QĐ-UBND-TL | *Đồng Tháp, ngày tháng năm 2025* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc kiện toàn Hội đồng thẩm định xã đạt chuẩn**

**nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn
tỉnh Đồng Tháp, giai đoạn 2021 - 2025**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;*

*Căn cứ Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 03/2024/QĐ-TTg ngày 07/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 864/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 865/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới; quy định thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 467/QĐ-UBND-HC ngày 06/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới, bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 65/QĐ-UBND-HC ngày 22/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, giai đoạn 2021 - 2025;*

 *Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 01118/TTr-VPĐP ngày 04/04/2025 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 565/SNV-TCPCP ngày 10/4/2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Kiện toàn Hội đồng thẩm định xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao,nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, giai đoạn 2021 - 2025 (*sau đây gọi tắt là Hội đồng*), gồm các thành viên sau:

1. Chủ tịch Hội đồng: Ông Trần Trí Quang, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng: Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

3. Các Ủy viên:

- Mời Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh tham gia làm Ủy viên;

- Mời Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Tỉnh tham gia làm Ủy viên;

- Giám đốc Sở Xây dựng;

- Giám đốc Sở Công Thương;

- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;

- Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

- Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;

- Giám đốc Sở Tài chính;

- Giám đốc Sở Y tế;

- Giám đốc Sở Nội vụ;

- Giám đốc Sở Tư pháp;

- Giám đốc Công an Tỉnh;

- Phó Giám đốc Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh Khu vực 15;

- Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự Tỉnh;

- Chi cục Trưởng Chi cục Thống kê Tỉnh;

- Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh;

- Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng.

Giao Chủ tịch Hội đồng thẩm định xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao**,** nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, giai đoạn 2021 - 2025 (sau đây gọi tắt là Hội đồng) phê duyệt danh sách cụ thể thành viên Hội đồng; phân công nhiệm vụ cụ thể các thành viên và ban hành quy chế hoạt động Hội đồng *(nếu có).*

Sở Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan thường trực Hội đồng, có trách nhiệm tham mưu, trình Chủ tịch Hội đồng ký ban hành các nội dung nêu trên; chịu trách nhiệm rà soát, đề xuất kiện toàn các thành viên và các nội dung, nhiệm vụ của Hội đồng *(nếu có thay đổi, điều chỉnh)* trình Chủ tịch Ủy ban nhân Tỉnh xem xét, quyết định.

**Điều 2.** Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng

1. Hội đồng có trách nhiệm thẩm định xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo kết quả đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu cấp tỉnh; đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới (NTM) theo quy định tại Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 (sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 03/2024/QĐ-TTg ngày 07/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương).

2. Các thành viên Hội đồng có trách nhiệm thẩm định các tiêu chí, chỉ tiêu thuộc lĩnh vực phụ trách, gửi báo cáo thẩm định về Thư ký Hội đồng trước kỳ họp Hội đồng ít nhất 05 ngày làm việc, nhiệm vụ cụ thể như sau:

a) Đề nghị Ủy viên Hội đồng - Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh phụ trách thẩm định:

- Kết quả khảo sát sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

- Xã NTM (Chỉ tiêu 13.6), xã NTM nâng cao (Chỉ tiêu 13.9) theo Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022.

b) Đề nghị Ủy viên Hội đồng - Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Tỉnh thẩm định:

- Xã NTM (chỉ tiêu 17.9), xã NTM nâng cao (Chỉ tiêu 18.7 của tiêu chí 17 - Cảnh quan - Môi trường) theo Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022.

c) Ủy viên Hội đồng - Giám đốc Sở Xây dựng phụ trách thẩm định:

- Xã NTM (Tiêu chí 1; Tiêu chí 2; Tiêu chí 9, chỉ tiêu 17.6); xã NTM nâng cao (Tiêu chí 1; Tiêu chí 2; Tiêu chí 9, chỉ tiêu 17.9, 17.10) theo Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022.

d) Ủy viên Hội đồng - Giám đốc Sở Công Thương phụ trách thẩm định:

- Xã NTM (Tiêu chí 4; Tiêu chí 7); xã NTM nâng cao (Tiêu chí 4; Tiêu chí 7) theo Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022.

- Xã NTM kiểu mẫu (Chỉ tiêu 2.1; Tiêu chí 2 thuộc Nhóm Tiêu chí 5) theo Quyết định số 864/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022.

đ) Ủy viên Hội đồng - Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phụ trách thẩm định:

- Xã NTM (Tiêu chí 5; Tiêu chí 12; Tiêu chí 14); xã NTM nâng cao (Tiêu chí 5; Tiêu chí 12) theo Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022.

- Xã NTM kiểu mẫu (Tiêu chí 1 thuộc Nhóm Tiêu chí 2; chỉ tiêu 3.1, tiêu chí 3 thuộc Nhóm Tiêu chí 5) theo Quyết định số 864/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022.

e) Ủy viên Hội đồng - Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phụ trách thẩm định:

- Xã NTM (Tiêu chí 6, tiêu chí 16); xã NTM nâng cao (Tiêu chí 6, chỉ tiêu 13.7) theo Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022.

- Xã NTM kiểu mẫu (Tiêu chí 3 thuộc Nhóm 2) theo Quyết định số 864/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022.

g) Ủy viên Hội đồng - Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ phụ trách thẩm định:

-Xã NTM (tiêu chí 8); xã NTM nâng cao (tiêu chí 8) theo Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022;

- Xã NTM kiểu mẫu (tiêu chí 1; chỉ tiêu 3.3 và chỉ tiêu 3.4, tiêu chí 3 thuộc Nhóm tiêu chí về Chuyển đổi số) theo Quyết định số 864/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022;

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan thẩm định mô hình làng thông minh theo Quyết định 384/QĐ-UBND-HC ngày 03/4/2023 của Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Khung cấu trúc mô hình và Bộ tiêu chí Làng thông minh áp dụng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 – 2025.

h) Ủy viên Hội đồng - Chi cục Trưởng Chi cục Thống kê Tỉnh phụ trách thẩm định:

- Xã NTM; xã NTM nâng cao (tiêu chí 10) theo Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022.

- Xã NTM kiểu mẫu (tiêu chí Thu nhập) theo Quyết định số 864/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022.

i) Ủy viên Hội đồng - Giám đốc Sở Tài chính phụ trách thẩm định:

- Xã NTM, xã NTM nâng cao (chỉ tiêu 13.1) theo Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022; Quyết định số 467/QĐ-UBND-HC ngày 06/6/2024.

k) Ủy viên Hội đồng - Giám đốc Sở Y tế phụ trách thẩm định:

- Xã NTM (Tiêu chí 15; chỉ tiêu 18.5); xã NTM nâng cao (Tiêu chí 14) theo Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022;

- Xã NTM kiểu mẫu (Tiêu chí 2 thuộc Nhóm Tiêu chí 2; chỉ tiêu 3.2, tiêu chí 3 thuộc Nhóm Tiêu chí 5) theo Quyết định số 864/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022; Quyết định số 65/QĐ-UBND-HC ngày 22/01/2025.

l) Ủy viên Hội đồng - Giám đốc Sở Nội vụ phụ trách thẩm định:

- Xã NTM (Chỉ tiêu 18.1, 18.2, 18.3) theo Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022.

m) Ủy viên Hội đồng - Giám đốc Sở Tư pháp phụ trách thẩm định:

- Xã NTM (chỉ tiêu 18.4), xã NTM nâng cao (Tiêu chí 16) theo Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022.

n) Ủy viên Hội đồng - Phó Giám đốc Ngân hàng Nhà nước - chi nhánh Khu vực 15 phụ trách thẩm định:

- Xã NTM kiểu mẫu (Nhóm tiêu chí 5) theo Quyết định số 864/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022.

o) Ủy viên Hội đồng - Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự Tỉnh phụ trách thẩm định:

- Xã NTM; xã NTM nâng cao (Chỉ tiêu 19.1) theo Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022.

p) Ủy viên Hội đồng - Giám đốc Công an Tỉnh phụ trách thẩm định:

- Xã NTM; xã NTM nâng cao (Chỉ tiêu 19.2) theo Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022.

- Xã NTM kiểu mẫu (Nhóm Tiêu chí 4) theo Quyết định số 864/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022.

q) Ủy viên Hội đồng - Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh phụ trách thẩm định:

- Xã NTM nâng cao (Tiêu chí 15) theo Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022.

r) Ủy viên Hội đồng - Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định:

- Xã NTM (Tiêu chí 3; các Chỉ tiêu 13.2, 13.3, 13.4, 13.5; các Chỉ tiêu 17.1, 17.2, 17.3, 17.4, 17.5, 17.7, 17.8, 17.10, 17.11, 17.12, 17.13); xã NTM nâng cao (Tiêu chí 3; các Chỉ tiêu 13.2, 13.3, 13.4, 13.5, 13.6, 13.8; các Chỉ tiêu 17.1, 17.2, 17.3, 17.4, 17.5, 17.6, 17.7, 17.8, 17.11, 17.12; các Chỉ tiêu 18.1, 18.2, 18.3, 18.4, 18.5, 18.6, 18.7, 18.8) theo Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022;

- Xã NTM kiểu mẫu (nhóm Tiêu chí 1; chỉ tiêu 2.3; nhóm tiêu chí 3; nhóm Tiêu chí 5) theo Quyết định số 864/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022; Quyết định số 65/QĐ-UBND-HC ngày 22/01/2025.

**Điều 3.** Tổ chức thẩm định

1. Căn cứ hồ sơ trình xét công nhận xã đạt chuẩn NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu của Sở Nông nghiệp và Môi trường (cơ quan tổng hợp của các Sở ngành Tỉnh phụ trách tiêu chí), các thành viên Hội đồng đánh giá, thẩm định kết quả thực hiện từng tiêu chí trong Bộ tiêu chí về xã NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu của địa phương.

2. Căn cứ hồ sơ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường và báo cáo tổng hợp kết quả thẩm định của các thành viên Hội đồng (do Cơ quan Thường trực tổng hợp), Hội đồng tổ chức họp thẩm định, báo cáo kết quả thẩm định và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh công nhận xã đạt chuẩn NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu.

Thư ký Hội đồng có trách nhiệm chuẩn bị nội dung, tài liệu và tham mưu Chủ tịch Hội đồng tổ chức các cuộc họp Hội đồng; tổng hợp hồ sơ, tài liệu liên quan để phục vụ Hội đồng báo cáo kết quả thẩm định và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh công nhận xã đạt chuẩn NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu.

3. Hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh công nhận xã đạt chuẩn NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu, gồm:

a) Báo cáo thẩm định kết quả xã đạt chuẩn NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

b) Biên bản họp đánh giá kết quả xã đạt chuẩn NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu của Hội đồng thẩm định cấp Tỉnh.

c) Tờ trình của Hội đồng đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh công nhận địa phương đạt chuẩn NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu.

4. Công nhận kết quả:

Căn cứ kết quả thẩm định xã đạt chuẩn NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu và đề nghị của Hội đồng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh quyết định công nhận xã đạt chuẩn NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 97/QĐ-UBND-TL ngày 30/5/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, giai đoạn 2021 - 2025.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành Tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các thành viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | **CHỦ TỊCH** |
| - Như Điều 5;- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);- Thường trực Tỉnh ủy;- Thường trực HĐND Tỉnh;- CT, các PCT/UBND Tỉnh;- Lưu: VT, NC/THTT (NX). | **Trần Trí Quang** |